

HƯỚNG DẪN

Khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 2396/KH-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 05/9/2022 của UBND huyện Tứ Kỳ về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua);

Thực hiện Hướng dẫn số 19/HD-HĐTĐKT ngày 04/11/2022 của Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh về khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025.

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện hướng dẫn khen thưởng thành tích trong Phong trào thi đua, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

- Phát hiện, cổ vũ, động viên, tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, hộ gia đình, cá nhân xuất sắc tiêu biểu có mô hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo, cách làm hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

- Việc khen thưởng phải đảm bảo đúng quy định, kịp thời, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan gắn với kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

- Công tác bình chọn, xét đề nghị khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Tập thể, hộ gia đình, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều nỗ lực, phấn đấu, đổi mới, sáng tạo, thực sự có tác dụng giáo dục, nêu gương, có phạm vi ảnh hưởng, có sức lan tỏa trong ngành, lĩnh vực, địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Tập thể

Cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội; các xã, thị trấn, thôn, khu dân cư; các doanh nghiệp, hợp tác xã... có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.



2. Hộ gia đình

Hộ gia đình có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

3. Cá nhân

Cán bộ, công chức, người làm công tác giảm nghèo và các cá nhân khác có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Huân chương Lao động hạng Ba.
2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
4. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện.

IV. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn đối với tập thể

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

1.1. Đối với phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo.
- Có nhiều nội dung và hình thức tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động để huy động sự tham gia hưởng ứng tích cực của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.
- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

1.2. Đối với các xã, thị trấn:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, nêu gương, được bình xét trong Phong trào thi đua của huyện; có sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững, huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với năm 2021.

1.4. Đối với thôn, khu dân cư:

- Triển khai có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn, có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong Phong trào thi đua và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đã chiều giảm trên 50% so với năm 2021.

1.5. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã...:

- Đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện; hỗ trợ, giúp đỡ xã, thôn, khu dân cư đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo.

- Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ chức tín dụng và các ngân hàng khác thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp để tăng nguồn vốn cho vay, ưu tiên bố trí vốn cho vay phát triển sản xuất đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh thúc đẩy phát triển kinh tế, mở rộng sản xuất, nâng cao đời sống, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Tiêu chuẩn đối với Hộ gia đình

- Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng; vượt khó vươn lên thoát nghèo.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

3. Tiêu chuẩn đối với cá nhân

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn sau:

3.1. Đối với cán bộ, công chức, người làm công tác giảm nghèo:

- Liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua với những việc làm thiết thực, hiệu quả; có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong triển khai phong trào thi đua và tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về công tác giảm nghèo.

3.2. Đối với các cá nhân khác:

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo, hỗ trợ người nghèo và được bình xét trong Phong trào thi đua.

V. KHEN THƯỞNG VÀ THỦ TỤC, HỒ SƠ

1. Khen thưởng hằng năm

Hằng năm các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban MTTQVN huyện, các tổ chức chính trị xã hội; UBND các xã, thị trấn lựa chọn các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu để đề nghị Chủ tịch UBND huyện và cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Khen thưởng sơ kết vào năm 2023

Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị xã hội; UBND các xã, thị trấn tiến hành sơ kết Phong trào thi đua vào Quý I, năm 2023.

2.1. Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (03 tập thể, 02 cá nhân/huyện): 01 xã, thị trấn; 01 thôn, khu dân cư; 01 hộ tiêu biểu là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên trở thành hộ khá; 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

2.2. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện (03 tập thể, 05 cá nhân):

- Đối với tập thể: 01 xã, thị trấn; 01 thôn, khu dân cư; 01 hộ tiêu biểu là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên trở thành hộ khá;
- Đối với cá nhân: 05 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

3. Khen thưởng tổng kết vào năm 2025

3.1. Huân chương Lao động hạng Ba (02 tập thể):

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ lựa chọn 01 đến 02 đơn vị có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

3.2. Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ (09 tập thể và 03 cá nhân):

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sẽ lựa chọn: 01 đơn vị Cấp huyện; 03 Cấp xã hoặc thôn, làng; 03 hộ tiêu biểu là hộ nghèo; 02 doanh nghiệp hoặc tập thể khác; 03 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

3.3. Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (05 tập thể và 01 cá nhân/huyện): 01 xã, phường; 01 thôn, khu dân cư; 02 hộ tiêu biểu là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên trở thành hộ khá; 01 doanh nghiệp hoặc các tập thể khác; 01 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

3.4. Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện (05 tập thể, 05 cá nhân):

- Đối với tập thể: 01 tập thể là phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội; 01 xã, thị trấn; 01 thôn, khu dân cư; 01 hộ tiêu biểu là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên trở thành hộ khá; 01 doanh nghiệp hoặc các tập thể khác.

- Đối với cá nhân: 05 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

4. Tiền thưởng

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

5. Thủ tục, hồ sơ khen thưởng

5.1. Khen thưởng cấp huyện:

Phải được số hóa; thực hiện việc nộp và xử lý hồ sơ trực tuyến thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được hướng dẫn tại các văn bản: Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Công văn số 550/VP-NC-KSTTHC ngày 30/10/2021 của Văn phòng UBND tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn quy trình số hoá hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 764/UBND-VP ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh Hải Dương.

Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được công bố trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương tại địa chỉ: <http://dichvucong.haiduong.gov.vn>

5.2. Khen thưởng cấp tỉnh, nhà nước:

Nộp trực tiếp tại phòng Nội vụ huyện. Hồ sơ gồm có:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan trình khen (kèm theo danh sách tập thể, hộ gia đình và cá nhân được đề nghị khen thưởng).

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, hộ gia đình và cá nhân được đề nghị khen thưởng theo Mẫu báo cáo thành tích khen thưởng chuyên đề (Mẫu báo cáo tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ) có đóng dấu giáp lai.

- Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội đối với người lao động, đảm bảo môi trường, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm... (đối với các doanh nghiệp, Hợp tác xã)

5.3. Thời gian:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết Phong trào thi đua gửi về Thường trực Hội đồng TĐKT huyện (*Phòng Nội vụ huyện*) tổng hợp trước ngày 01/02/2023.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua gửi về Thường trực Hội đồng TĐKT thành huyện (*Phòng Nội vụ huyện*) để tổng hợp trước ngày 01/6/2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung Hướng dẫn này, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định. /...*gk*

Nơi nhận:

- Ban Thi đua, Khen thưởng tỉnh (để báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (để báo cáo);
- CT, các PCT. UBND huyện;
- CT, các PCT HĐTĐKT huyện;
- Các phòng, ban, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KT**



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Vũ Thị Hà**